

Số: 79/2020/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 17 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 119/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

\* **Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H** - Sinh năm: 1979.

Địa chỉ: phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

\* **Bị đơn: Anh Nguyễn Đức T** - Sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về nuôi con: Giao cháu Nguyễn Thanh T - Sinh ngày 19/4/2005 và cháu Nguyễn Đức T, sinh ngày 20/7/2012 cho chị Bùi Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Đức T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Nguyễn Thanh T là 2.000.000 đồng/1 tháng, cháu Nguyễn Đức T là 2.000.000 đồng/1 tháng. Phương thức cấp dưỡng: Hằng tháng. Thời điểm bắt đầu cấp dưỡng: Từ tháng 09 năm 2020.

- Về án phí: Chị Bùi Thị H tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0000145, ngày 23/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ. Chị H đã nộp đủ án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND TP Đ;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Bằng**